

MỘT SỐ GIẢI PHÁP QUẢN LÝ CÔNG TÁC HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

• Trần Phú Hào^(*)

Tóm tắt

Giáo dục hướng nghiệp là một bộ phận của giáo dục toàn diện giúp mỗi học sinh có sự hiểu biết về tính chất của ngành nghề mà mình hướng tới, biết phân tích thị trường hoạt động và tháo gỡ vướng mắc hoặc rèn luyện bản thân. Từ đó, mỗi học sinh tự xác định được đâu là nghề nghiệp phù hợp hoặc không phù hợp với mình. Bài viết nghiên cứu những nguyên nhân dẫn đến việc học sinh ở 3 trường trung học phổ thông của huyện Châu Thành, tỉnh An Giang lựa chọn sai ngành nghề. Từ đó, tác giả nêu ra một số giải pháp quản lý công tác hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông trên địa bàn huyện.

Từ khóa: hướng nghiệp, hướng nghiệp cho học sinh, lựa chọn nghề nghiệp.

1. Đặt vấn đề

Lựa chọn nghề nghiệp, định hướng tương lai luôn là chủ đề nóng thu hút sự quan tâm của xã hội. Việc định hướng nghề nghiệp cho học sinh (HS) phổ thông được xem là bước khởi đầu quan trọng trong quá trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

Thực tế cho thấy khá nhiều sinh viên lựa chọn nghề chưa phù hợp dẫn đến hiện tượng làm trái nghề, chuyển nghề sau khi tốt nghiệp. Theo kết quả khảo sát 3 trường trung học phổ thông (THPT) (Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm - thị trấn An Châu, Trường THPT Cần Đăng - xã Cần Đăng, Trường THPT Vĩnh Bình - xã Vĩnh Bình), hàng năm, hầu như tất cả HS thi đỗ tốt nghiệp THPT đều tập trung vào thi đại học, nhưng chỉ có khoảng 30% trong số này trúng tuyển, 70% còn lại mất định hướng trong nghề nghiệp. Điều này dẫn đến thực trạng nguồn cung cấp lao động trở nên “thừa thầy thiếu thợ”.

Công tác hướng nghiệp cho HS ở các trường THPT huyện Châu Thành, tỉnh An Giang trong những năm qua có bước phát triển, tuy nhiên hiệu quả vẫn chưa cao. Nếu thực hiện tốt công tác hướng nghiệp cho HS ở các trường THPT đạt hiệu quả thì bài toán lãng phí trong đào tạo sẽ được giải quyết. Vì thế, nghiên cứu những nguyên nhân dẫn đến việc HS lựa chọn sai ngành nghề sau khi tốt nghiệp THPT và đề xuất một số giải pháp quản lý công tác hướng nghiệp là điều hết sức cần thiết.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Học sinh của 3 trường THPT trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm - thị trấn An Châu.

- Trường THPT Cần Đăng - xã Cần Đăng.

- Trường THPT Vĩnh Bình - xã Vĩnh Bình.

2.2. Cách tiếp cận

- Phát phiếu lấy ý kiến, trao đổi, tìm hiểu việc định hướng nghề của HS THPT.

- Ý kiến của nhà quản lý, của giáo viên, của phụ huynh HS và của HS.

- Phân tích, so sánh số liệu từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2015 - 2016.

2.3. Phương pháp thu thập số liệu

- Số liệu thứ cấp: Thu thập số liệu từ 3 trường THPT trên địa bàn huyện Châu Thành, số liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo An Giang.

- Số liệu sơ cấp: Số liệu được thu thập từ phiếu lấy ý kiến (942 phiếu), trao đổi, tìm hiểu trực tiếp với HS lớp 12 của 3 trường THPT Nguyễn Bình Khiêm, THPT Cần Đăng, THPT Vĩnh Bình.

3. Thực trạng công tác hướng nghiệp cho HS ở các trường THPT huyện Châu Thành

Bảng 1. Thống kê tỷ lệ đậu đại học của HS THPT huyện Châu Thành

Năm học	Tổng số HS	Số HS đậu đại học	Tỷ lệ %
2010 - 2011	824	262	31,7
2011 - 2012	938	280	29,8
2012 - 2013	942	405	42,9
2014 - 2015	973	355	36,5
2015 - 2016	853	379	44,4
Tổng cộng	4530	1681	37,1

^(*) Văn phòng Huyện ủy Châu Thành, tỉnh An Giang.

Qua thống kê bảng 1 cho thấy, phần lớn HS sau khi tốt nghiệp THPT đều lựa chọn con đường thi đại học, tuy nhiên số lượng HS đậu vào các trường đại học không cao. Mặc dù số lượng HS đậu đại học mỗi năm có tăng lên nhưng vẫn chưa đạt được tỷ lệ 50%. Điều đó chứng tỏ việc chọn nghề và thi vào các trường đại học cao đẳng của HS trong những năm qua chưa thật sự phù hợp. Mà thực trạng này phải chăng là do công tác hướng nghiệp cho HS ở trường THPT thật sự chưa hiệu quả.

4. Nguyên nhân dẫn đến hạn chế trong công tác hướng nghiệp hiện nay

Bảng 2. Nguyên nhân dẫn đến hạn chế trong công tác hướng nghiệp hiện nay

Nguyên nhân	Số lượng	Tỷ lệ %
Thông tin cung cấp về ngành nghề không nhiều	565	60,0
Chỉ tổ chức cho các trường trung cấp, cao đẳng, đại học sinh hoạt dưới cờ	815	86,5
Thầy cô chưa nhiệt tình giải quyết những thắc mắc của HS về vấn đề nghề nghiệp	320	34,0
Hình thức tổ chức các buổi sinh hoạt hướng nghiệp còn nghèo nàn, rập khuôn và chưa có nhiều thông tin mới	718	76,2
Trường phổ thông không có nhiều thời gian để tổ chức các hoạt động hướng nghiệp	657	69,7
Không có thầy cô chuyên trách về hoạt động hướng nghiệp	359	38,1
Chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa các lực lượng giáo dục và các đoàn thể trong nhà trường trong công tác hướng nghiệp	690	73,2
Chưa có hướng mở cho HS vì nhà trường chỉ tập trung ôn thi tốt nghiệp và học tiếp trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học	435	46,1
Chưa biết tương lai của việc chọn nghề nên chưa biết hướng đi	477	50,6

Qua những nguyên nhân đã nêu ở phần trên cùng với kết quả thu được ta thấy rằng nguyên nhân lớn dẫn đến tình trạng lựa chọn sai ngành nghề của HS bậc THPT là do ở trường THPT vẫn chú trọng việc dạy chữ mà thiếu định hướng tương lai cho HS, chưa phối hợp tốt với các trường đại học, cao đẳng, trung cấp để tư vấn cho HS mà chỉ cho

thời lượng sinh hoạt dưới cờ (86,5%). Với 45 phút không thể giúp HS hiểu được con đường tiến thân không chỉ có vào đại học, cao đẳng mà có thể học trung cấp chuyên nghiệp, học nghề.

Nguyên nhân lớn thứ hai, dẫn đến công tác hướng nghiệp chưa hiệu quả hiện nay, đó là ở trường THPT hình thức tổ chức các hoạt động hướng nghiệp còn nghèo nàn, rập khuôn chưa có nhiều thông tin mới nên không thu hút sự chú ý của HS (76,2%).

Bên cạnh đó, vẫn còn những nguyên nhân khác cũng chi phối việc chọn nghề của HS như: Chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa các lực lượng giáo dục và các đoàn thể trong nhà trường trong công tác hướng nghiệp (73,2%) và trường phổ thông không có nhiều thời gian để tổ chức các hoạt động hướng nghiệp (69,7%).

Từ những nguyên nhân trên cho ta thấy cần phải xây dựng được một chương trình công tác hướng nghiệp thật sự hiệu quả nhằm giải quyết vấn đề “Thừa thầy thiếu thợ” trong xã hội hiện nay.

5. Giải pháp quản lý công tác hướng nghiệp cho HS ở các trường THPT huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

5.1. Tổ chức quản lý nội dung của hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong trường THPT

Nội dung chương trình giáo dục hướng nghiệp (GDHN) là sự thể hiện mục tiêu GDHN; quy định kiến thức, kỹ năng, phương pháp và hình thức GDHN. Nhiệm vụ của nhà quản lý quản lý công tác GDHN là phải quán triệt và triển khai đầy đủ nội dung chương trình GDHN, phải thường xuyên kiểm tra, nhận xét, đánh giá giáo viên thực hiện nội dung chương trình GDHN. Việc thực hiện đầy đủ và có chất lượng nội dung chương trình GDHN là trách nhiệm hàng đầu của giáo viên làm nhiệm vụ GDHN.

Nội dung chương trình GDHN được thể hiện như sau:

- Đa dạng về các loại thông tin: Thông tin về cơ sở khoa học để giúp HS chọn hướng học tập hoặc nghề phù hợp; Thông tin về định hướng phát triển kinh tế xã hội; Thông tin về thế giới nghề nghiệp và một số nghề cụ thể; Thông tin về thị trường lao động; Thông tin về đào tạo; Thông tin về hứng thú, năng lực, hoàn cảnh gia đình HS;

- Bảo đảm được tính liên thông và đồng bộ các kiến thức trong chương trình: Tính liên thông về nội dung được thể hiện từ thấp đến cao, liên tục, gắn bó với nhau trong một thể thống nhất từ khái niệm về nghề, mô tả nghề, nguyên tắc chọn nghề; sự phù hợp nghề và các nhóm ngành nghề, cuối cùng là tư vấn chọn nghề;

- Đổi mới về phương pháp tổ chức hoạt động: chương trình hoạt động GDHN thể hiện quan điểm xây dựng coi HS là chủ thể của hoạt động chọn nghề. Đó là hoạt động thực hành tìm hiểu nghề thông qua việc giáo viên tổ chức cho HS tìm hiểu thông tin nghề, tìm hiểu thực tế cơ sở sản xuất, tổ chức tham quan, tổ chức các buổi hội thảo ở lớp, nhóm... Ở đây, thầy đóng vai trò là người tổ chức, định hướng, điều khiển các hoạt động, HS phải tự mình điều tra, thu thập các thông tin nghề, về trường đào tạo, về sự phát triển kinh tế ở địa phương, về cơ sở sản xuất kinh doanh.

5.2. Tổ chức quản lý phương pháp và hình thức tiến hành hoạt động GDHN trong trường THPT

Trong điều kiện mới của đất nước, HS tốt nghiệp THPT không những phải đáp ứng những thách thức mới của việc lựa chọn nghề nghiệp, các hình thức và cơ hội tìm được việc làm mà còn phải có ý thức tự tạo lập cuộc sống của mình, sự thay đổi trong thị trường việc làm cũng đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến tính năng động, linh hoạt của từng cá nhân, đến sự phân công lao động trong từng gia đình và vị trí từng công việc trong xã hội. Do vậy, GDHN cho HS THPT chính là giúp cho HS có kiến thức, chủ động, linh hoạt, tự tin trong lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai, hình thành được những năng lực cần thiết để hoà nhập với cộng đồng, thích ứng với nền kinh tế thị trường.

Để phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS cần tổ chức hoạt động cho HS theo quy mô lớp và nhóm nhỏ. Tuy nhiên, cũng có những bài có thể cho HS học tập trung tại hội trường từ hai đến ba lớp để HS có thể thảo luận sôi nổi, trao đổi, bàn bạc đưa ra các ý kiến khác nhau. Trong mọi hoạt động, giáo viên đóng vai trò cố vấn, xác định mục tiêu, nội dung, cách thức hoạt động, HS giữ vai trò chủ thể hoạt động, tự tổ chức, điều khiển và tự đánh giá.

5.3. Tổ chức quản lý việc kiểm tra đánh giá kết quả của hoạt động GDHN trong các trường THPT

Đánh giá là công cụ quan trọng, chủ yếu xác định năng lực nhận thức của người học, điều chỉnh quá trình dạy và học; là động lực để đổi mới phương pháp dạy học, góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo con người theo mục tiêu giáo dục.

Hoạt động GDHN là hoạt động được thực hiện với nhiều hình thức và được tích hợp thông qua bốn con đường: Hướng nghiệp qua hoạt động dạy học các bộ môn văn hoá, khoa học cơ bản; Hướng nghiệp qua dạy học môn kỹ thuật và lao động sản xuất; Hướng nghiệp qua hoạt động ngoại khoá ở trong và ngoài nhà trường; Hướng nghiệp qua các buổi sinh hoạt hướng nghiệp.

Kết quả cuối cùng của hoạt động GDHN không phải là cho điểm như các môn học khác mà là giúp HS hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai. Nắm được một số thông tin cơ bản về định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, khu vực, đặc biệt là địa phương. Biết được những thông tin về thế giới nghề nghiệp, về thị trường lao động và hệ thống giáo dục nghề nghiệp (trung học chuyên nghiệp và dạy nghề), cao đẳng, đại học ở địa phương, cả nước. Biết tự đánh giá năng lực bản thân, điều kiện gia đình và nhu cầu xã hội để chọn nghề lập thân, lập nghiệp tương lai cho mình sau khi tốt nghiệp THPT.

5.4. Tổ chức quản lý việc phối hợp với gia đình và xã hội trong hoạt động GDHN cho HS THPT

Phối hợp với gia đình và xã hội trong hoạt động GDHN chính là làm công tác xã hội hoá GDHN. Tức là phải làm cho GDHN từ công việc của ngành giáo dục thành công việc của toàn xã hội. Tư tưởng xã hội hoá giáo dục đã được đặt ra từ văn kiện Hội nghị lần thứ IV Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá VII và tiếp tục được quán triệt trong Nghị quyết Trung ương 2 khoá VIII. Xã hội hoá giáo dục trong Nghị quyết Trung ương 2 vừa là 1 trong 6 tư tưởng chỉ đạo phát triển giáo dục và đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, vừa là một trong các giải pháp chủ yếu để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo (trong đó có GDHN) ở nước ta.

Thực chất xã hội hoá giáo dục là huy động

sự tham gia của toàn xã hội làm giáo dục để trả lại bản chất xã hội của giáo dục. Mục đích của xã hội hoá giáo dục không chỉ nhằm phát triển giáo dục ở bình diện vĩ mô, mà sâu xa hơn, để nâng cao chất lượng xã hội hoá cá nhân - quá trình hình thành và phát triển nhân cách, trong đó có nhân cách nghề nghiệp.

Như vậy, xã hội hoá giáo dục là một quan điểm cơ bản có tính chiến lược trong việc xây dựng và phát triển giáo dục. Công tác giáo dục vốn là hoạt động có tính chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục trở thành một hoạt động rộng lớn, sâu sắc, thâm nhập và tác động vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội (kinh tế, chính trị, văn hoá, khoa học kỹ thuật...) thúc đẩy sự phát triển không ngừng của xã hội. Xã hội hoá giáo dục đòi hỏi phải huy động mọi nguồn lực, tiềm năng của xã hội tham gia giải quyết mọi nhiệm vụ, mọi vấn đề của giáo dục. Phải xem xã hội hoá giáo dục là con đường, là biện pháp tiên quyết để thực hiện trọn vẹn, lâu dài các chức năng, nhiệm vụ của giáo dục theo đúng mục tiêu xác định.

5.5. Đảm bảo các điều kiện cho hoạt động GDHN trong trường THPT

Nếu coi phát triển đội ngũ giáo viên là điều kiện cần để đảm bảo chất lượng giáo dục thì nâng cấp cơ sở vật chất là điều kiện đủ. Cả hai điều kiện này có quan hệ mật thiết với nhau để làm nên chất

lượng giáo dục. Bởi vậy, ban lãnh đạo các trường vừa phải chú ý nâng cấp cơ sở vật chất, vừa phải tăng cường thiết bị kỹ thuật chuyên dụng theo tiêu chuẩn ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phòng hướng nghiệp cũng như các phòng dạy - học GDHN. Thực tế hiện nay, các trường chỉ chú ý “tư vấn chọn trường” chứ chưa “tư vấn chọn nghề” cho HS do không đủ các trang thiết bị và phòng “Tư vấn hướng nghiệp”.

6. Kết luận

Để HS sau khi tốt nghiệp THPT có thể chọn đúng ngành nghề cho tương lai thì hoạt động hướng nghiệp cần rất nhiều thay đổi để đi qua mức hào khẩn hiệu. Chúng ta cần những con người thật sự tâm huyết, cần những doanh nghiệp tốt tạo điều kiện cho hướng nghiệp và cần các cơ quan quản lý có một chính sách rõ ràng cho hướng nghiệp để công việc thiết yếu này đi đúng hướng.

Công tác hướng nghiệp có ý nghĩa rất to lớn đối với sự phát triển của đất nước, chúng giúp cho cơ cấu đào tạo cân đối, dẫn đến cơ cấu nguồn nhân lực hợp lý, đủ trình độ, vừa tránh được lãng phí trong đào tạo, vừa làm cho kinh tế phát triển nhanh, giảm tệ nạn và tiêu cực xã hội. Các giải pháp nâng cao công tác hướng nghiệp cho HS có quan hệ gắn bó với nhau, bổ sung cho nhau. Việc thực hiện tốt tất cả các giải pháp sẽ góp phần thực hiện tốt mục tiêu giáo dục trong thời gian tới./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đặng Danh Ánh (2002), “Hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông”, *Tạp chí Giáo dục*, số 42-10/2002.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2000), *Chiến lược phát triển giáo dục 2001-2010*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2005, 2006, 2007), *Tài liệu bồi dưỡng giáo viên hoạt động GDHN*, NXB Giáo dục.
- [4]. Báo cáo năm học của 3 trường THPT từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2015 - 2016.
- [5]. Báo cáo năm học của Sở giáo dục và đào tạo An Giang từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2015 - 2016.
- [6]. Phạm Minh Hạc (1999), *Giáo dục Việt Nam trước ngưỡng cửa thế kỷ XXI*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7]. Nguyễn Văn Hộ (1998), *Cơ sở sự phạm của công tác hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

SOME MEASURES TO IMPROVE VOCATIONAL GUIDANCE FOR HIGH SCHOOL STUDENTS AT CHAU THANH DISTRICT, AN GIANG PROVINCE

Summary

Vocational education is part of comprehensive education that helps every student get knowledge about the nature of their prospective careers, and know how to analyze employment markets as well as removing possible obstacles or training themselves. Thereby, each student determines which career is suitable and which one is not. This article investigates some causes of mischoosing careers by students at three high schools in Chau Thanh district, An Giang province. Then, the author proposes solutions to improve the concerned situation in the local area.

Keywords: vocational guidance, student vocational guidance, career choice.

Ngày nhận bài: 5/1/2016; Ngày nhận lại: 8/2/2016; Ngày duyệt đăng: 19/2/2016.